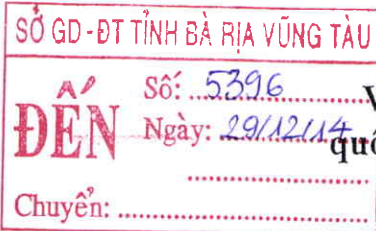


HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 28 /2014/NQ-HĐND

Bà Rịa, ngày 18 tháng 12 năm 2014



NGHỊ QUYẾT

Về phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội,
quốc phòng - an ninh năm 2015 của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU KHÓA V, KỲ HỌP THỨ 9

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân năm 2004;

Sau khi xem xét các Báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, ý kiến của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí với Báo cáo số 179/BC-UBND ngày 11/12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2014 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2015.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh quyết nghị những nội dung cơ bản trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2015 như sau:

1. Mục tiêu:

- Phấn đấu nâng cao tốc độ tăng trưởng kinh tế ở mức hợp lý, trên cơ sở khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, gắn với phát triển bền vững và bảo vệ môi trường. Thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống người dân; bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh, ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội. Tạo chuyển biến rõ nét trong công tác cải cách hành chính và cải thiện môi trường kinh doanh.

- Tập trung thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ đã đề ra theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ V về phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 - 2015.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu:

a) Các chỉ tiêu kinh tế:

- Tốc độ tăng trưởng GRDP 6,5%.
- Giá trị sản xuất công nghiệp tăng 7%.

- Doanh thu thương mại tăng 14,33%, trong đó tổng mức bán lẻ hàng hóa tăng 14,09%.

- Dịch vụ lưu trú, du lịch tăng 6,5%; trong đó dịch vụ du lịch tăng 12,88%. Dịch vụ vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải tăng 6,4%; trong đó dịch vụ cảng tăng 5,14%.

- Giá trị xuất khẩu trừ dầu khí đạt 2.800 triệu USD, tăng 1,1%.

- Giá trị sản xuất nông nghiệp tăng 4,21%, ngư nghiệp tăng 4,77%.

- Tổng vốn đầu tư trên địa bàn khoảng 37.003 tỷ đồng, tăng 4,54% so với năm 2014; trong đó: vốn ngân sách nhà nước 6.373 tỷ đồng, tăng 10,21% so với năm 2014, vốn doanh nghiệp trong nước 9.000 tỷ đồng, tăng 4,65% so với năm 2014 và vốn doanh nghiệp nước ngoài 21.630 tỷ đồng, tăng 2,94% so với năm 2014.

- Thu ngân sách nội địa 41.493 tỷ đồng, tăng 36,22% so với năm 2014. Tổng chi ngân sách địa phương khoảng 13.353 tỷ đồng, tăng 6,66% so với năm 2014; trong đó: chi đầu tư phát triển khoảng 6.373 tỷ đồng, tăng 10,21% so với năm 2014, chi thường xuyên khoảng 6.618 tỷ đồng, giảm 1,13% so với năm 2014.

b) Chỉ tiêu văn hóa - xã hội:

- Dân số trung bình khoảng 1.111 ngàn người, tốc độ tăng dân số tự nhiên 1,08%, mức giảm sinh 0,2‰.

- Giải quyết việc làm cho 36.000 lượt lao động.

- Giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn quốc gia còn 0,51%; theo chuẩn tỉnh còn 1,48%.

- Tỷ lệ huy động số cháu đi mẫu giáo trong độ tuổi 89%.

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng 7,8%. Số giường bệnh/vạn dân 18,8 giường; số bác sĩ/vạn dân 6,5 bác sĩ.

- Tỷ lệ gia đình đạt chuẩn văn hóa 93,8%; tỷ lệ khu phố, thôn ấp đạt chuẩn văn hóa 92%.

c) Các chỉ tiêu môi trường:

- Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 99%; trong đó tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước máy là 70%.

- Tỷ lệ che phủ cây xanh đạt 44%; trong đó tỷ lệ che phủ rừng đạt 13,4%.

- Tỷ lệ chất thải nguy hại đã xử lý đạt tiêu chuẩn quốc gia 62,5%.

- Tỷ lệ chất thải rắn thu gom, xử lý đạt tiêu chuẩn quốc gia gồm: rác thải y tế 100%; rác thải công nghiệp thông thường 100%; rác thải sinh hoạt 85%.

3. Các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu:

a) Về phát triển kinh tế:

- Đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu các ngành kinh tế của tỉnh. Xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2016 – 2020.

- Khởi công dự án đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp Hòa Long, Bà Rịa; hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư cụm công nghiệp Phước Thắng, Vũng Tàu. Điều tra, khảo sát, nắm bắt chính xác số lượng, tính chất những cơ sở gây ô nhiễm trong khu dân cư cần di dời để xác định diện tích, quy mô, các công trình hạ tầng kỹ thuật cần thiết của các cụm công nghiệp này cho phù hợp.

- Thu hút các doanh nghiệp Nhật Bản vào đầu tư tại các khu công nghiệp đã hoàn thành việc đầu tư hạ tầng, trong khi chờ hoàn thành hạ tầng Khu công nghiệp Phú Mỹ 3 và khu công nghiệp Đá Bạc. Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp trong Đề án phát triển công nghiệp hỗ trợ.

- Hoàn thành việc đền bù giải phóng mặt bằng và đẩy nhanh tiến độ đầu tư dự án Hóa dầu Long Sơn.

- Thực hiện Đề án phát triển dịch vụ Logistics và Quy hoạch tổng thể phát triển logistics tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đến năm 2020, định hướng đến năm 2030. Hoàn thành quy hoạch xây dựng Trung tâm Logistics Cái Mép hạ; kêu gọi đầu tư các trung tâm logistics; ban hành cơ chế chính sách thu hút đầu tư, hỗ trợ phát triển dịch vụ logistics;...

- Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp trong Đề án phát triển hoạt động cụm cảng trung chuyển quốc tế Cái Mép – Thị Vải, thực hiện các giải pháp để hỗ trợ doanh nghiệp cảng biển nâng cao hiệu quả khai thác hệ thống cảng.

- Hoàn thành Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch phát triển sản phẩm du lịch tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo từng loại hình du lịch. Xúc tiến du lịch vào thị trường các nước khu vực Đông Nam Á, Nhật Bản. Nghiên cứu, đề xuất việc thành lập Sở Du lịch phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

- Triển khai thực hiện Đề án “Chương trình xuất khẩu hàng hóa tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đến năm 2020” và Đề án “Chương trình xúc tiến xuất khẩu tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn 2014 - 2016”.

- Đảm bảo chủ động tưới, tiêu nước phục vụ sản xuất. Đẩy mạnh các hoạt động khuyến nông, khuyến ngư, hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp. Tăng cường công tác phòng và chống dịch bệnh cho cây trồng, vật nuôi.

- Khảo sát, cắm mốc xác định khu vực cần bảo vệ của thượng nguồn và xung quanh các hồ chứa nước sinh hoạt.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai trồng rừng mới để tăng tỷ lệ che phủ rừng; trong đó tập trung trồng rừng ngập mặn hai bên tuyến đường Võ Nguyên Giáp và đường ven biển từ Lộc An đến Xuyên Mộc. Tăng cường công tác phòng chống cháy rừng, quản lý bảo vệ rừng; xử lý nghiêm các vụ vi phạm, lấn chiếm đất rừng.

- Triển khai thực hiện Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản. Hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư Khu chế biến hải sản tập trung tại thành phố Vũng Tàu. Quản lý hiệu quả khu nuôi trồng thủy sản trên sông Chà Và và các khu nuôi trồng hải sản khác để phát huy hiệu quả kinh tế, kiểm soát môi trường trong vùng nuôi.

- Tiếp tục thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới tại 21 xã thuộc giai đoạn 2013 - 2015; hoàn chỉnh, phê duyệt đồ án quy hoạch và đề án xây dựng nông thôn mới cho 16 xã giai đoạn 2016 - 2020 để triển khai xây dựng từ năm 2016; tổ chức hướng dẫn, hỗ trợ, giúp đỡ nông dân sản xuất, kinh doanh, cải thiện đời sống. Phấn đấu hoàn thành xây dựng nông thôn mới 12/21 xã.

- Thực hiện các giải pháp hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp và đội ngũ doanh nhân của tỉnh như: triển khai chương trình đào tạo 1.000 doanh nhân; tạo điều kiện để các doanh nghiệp tiếp cận bình đẳng các nguồn lực về đất đai, tín dụng, khoa học công nghệ,... để phát triển sản xuất kinh doanh.

- Giám sát có hiệu quả việc sử dụng vốn và tài sản tại các doanh nghiệp nhà nước. Xây dựng Phương án sắp xếp doanh nghiệp có vốn nhà nước chi phối giai đoạn 2016 - 2020.

b) Về tài chính và đầu tư phát triển:

** Về tài chính:*

- Xây dựng, ban hành định mức chi thường xuyên, phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm phân chi nguồn thu giữa các cấp ngân sách cho thời kỳ ổn định ngân sách 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh.

- Thành lập Quỹ phát triển đất nhằm hỗ trợ cho công tác quản lý nhà nước về bồi thường và tạo nguồn lực đất đai theo quy định.

** Đầu tư từ nguồn vốn ngân sách:*

- Xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016 - 2020.

- Huy động các nguồn vốn để đầu tư các công trình trọng điểm của tỉnh, trong đó chú trọng đề xuất các chủ trương, giải pháp trình Tỉnh ủy và HĐND tỉnh để huy động các nguồn vốn như: vốn trái phiếu Chính phủ, vốn ODA, các nguồn vốn vay và phát hành trái phiếu địa phương,... Đề xuất với trung ương bố trí vốn để đầu tư cho Côn Đảo theo các kết luận làm việc của Chính phủ với địa phương.

- Rà soát lại danh mục các dự án chuẩn bị đầu tư vốn ngân sách chậm triển khai. Rà soát quy mô các dự án để có phương án phân kỳ đầu tư hợp lý, hiệu quả và phù hợp với nguồn lực của địa phương.

- Tập trung tháo gỡ những vướng mắc trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng trên địa bàn thành phố Vũng Tàu. Quy hoạch phân bố hợp lý các dự án trường học trên địa bàn thành phố Vũng Tàu. Nghiên cứu đề xuất đầu giá một số khu vực đất công trên địa bàn thành phố Vũng Tàu để bổ sung nguồn vốn đầu tư. Tiếp tục thực hiện các biện pháp xử lý xây dựng trái phép trên địa

bàn thành phố Vũng Tàu theo Thông báo số 128/TB-UBND ngày 12/7/2011 của UBND tỉnh và Thông báo số 740-TB/TU ngày 17/1/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý đất đai, xây dựng trên địa bàn thành phố Vũng Tàu.

** Đầu tư của doanh nghiệp:*

- Triển khai thực hiện Chỉ thị số 43-CT/TU ngày 06/8/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và Chiến lược thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài trên địa bàn tỉnh giai đoạn đến 2020, tầm nhìn đến 2030. Xây dựng danh mục các dự án kêu gọi, thu hút vốn đầu tư nước ngoài đến năm 2020, trong đó tập trung lĩnh vực dịch vụ logistics, công nghiệp hỗ trợ, nông nghiệp, đô thị và y tế.

- Thực hiện các biện pháp hỗ trợ nhà đầu tư tháo gỡ các khó khăn để thúc đẩy tiến độ thực hiện dự án.

- Tiếp tục đẩy mạnh xử lý các dự án chậm triển khai theo phương án đã được phê duyệt; rà soát quy hoạch và đất đai các dự án sau khi thu hồi một cách cụ thể để có giải pháp xử lý phù hợp với tình hình thực tế và định hướng phát triển của tỉnh.

- Hoàn thiện Quy trình thủ tục đầu tư bên ngoài Khu Công nghiệp gắn với tinh thần Nghị quyết số 43/NQ-CP ngày 06/6/2014 của Chính phủ về một số nhiệm vụ trọng tâm cải cách thủ tục hành chính trong hình thành và thực hiện dự án có sử dụng đất để cải thiện môi trường kinh doanh.

c) Về văn hóa - xã hội:

- Hoàn thành và đưa vào hoạt động Bệnh viện Bà Rịa. Xây dựng Đề án nâng cao chất lượng hoạt động của bệnh viện công. Đảm bảo các điều kiện về nguồn nhân lực, cơ sở vật chất và trang thiết bị phục vụ công tác khám chữa bệnh cho nhân dân. Chú trọng công tác y tế dự phòng, phòng chống dịch bệnh, bảo đảm không xảy ra dịch bệnh trên diện rộng.

- Bổ sung các cơ sở điều trị cai nghiện bằng Methadone.

- Tiếp tục chấn chỉnh y đức bằng các biện pháp phù hợp với nhiệm vụ chuyên môn của mỗi cán bộ, y bác sĩ, nhân viên ngành y tế; đặc biệt chỉ đạo thực hiện nghiêm quy tắc ứng xử của ngành y.

- Triển khai đào tạo nguồn nhân lực cho hai ngành công nghiệp hỗ trợ và dịch vụ logistics để kịp thời phục vụ cho phát triển hai lĩnh vực này trong thời gian tới.

- Tập trung chuẩn bị tốt kỳ thi THPT quốc gia theo phương thức mới.

- Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên đặc biệt là giáo viên ngoại ngữ, bố trí đầu tư trang thiết bị phù hợp theo tiến trình chuẩn hóa đội ngũ.

- Kiểm tra chấn chỉnh hoạt động dạy thêm, học thêm đối với các cơ sở giáo dục, đặc biệt hoạt động dạy thêm, học thêm ở cấp tiểu học.

- Tăng cường kiểm tra, thanh tra việc mua sắm, sử dụng trang thiết bị dạy học; các khoản thu ngoài quy định; công tác an toàn vệ sinh thực phẩm trong trường học.

- Hoàn thành Đề án Quy hoạch mạng lưới cơ sở dạy nghề tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030. Triển khai đầu tư cơ sở 2 Trường Cao đẳng nghề. Tiếp tục thực hiện các biện pháp nâng cao chất lượng lao động qua đào tạo. Củng cố, nâng cao chất lượng đào tạo của các trường dạy nghề công lập và một số trường dân lập trên địa bàn.

- Tăng cường hướng dẫn nghiệp vụ, chuyên môn để nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống trung tâm văn hóa từ tỉnh đến cơ sở. Tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao và du lịch năm 2015.

- Đầu tư sửa chữa, trùng tu tôn tạo các di tích lịch sử, văn hóa đã xuống cấp; xử lý dứt điểm một số di tích bị xâm hại; củng cố các ban quản lý di tích địa phương; đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhân sự để quản lý, hướng dẫn, thuyết minh đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Hoàn thành và triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam.

- Xây dựng các chính sách hỗ trợ về nhà ở cho công nhân tại các khu công nghiệp; trong đó cần quy định trách nhiệm cụ thể của doanh nghiệp trong việc xây dựng nhà ở cho công nhân khi cấp phép đầu tư.

- Xây dựng chuẩn nghèo mới cho giai đoạn 2016 - 2020; tổ chức tổng điều tra thống kê lại số liệu hộ nghèo theo chuẩn mới để làm cơ sở xây dựng kế hoạch giảm nghèo giai đoạn 2016 - 2020.

- Thực hiện tốt chính sách chăm lo cho đối tượng có công, gia đình liệt sỹ, thương binh; chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số; các đối tượng bảo trợ xã hội.

d) Về quy hoạch:

- Triển khai nghiên cứu lập Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh thời kỳ 2016 - 2025, định hướng đến năm 2030.

- Rà soát các quy hoạch phát triển ngành, quy hoạch xây dựng; đề xuất phương án điều chỉnh, bổ sung phù hợp với định hướng tái cơ cấu của tỉnh. Nâng cao chất lượng công tác thẩm định và quản lý quy hoạch.

đ) Về tài nguyên - môi trường:

- Tập trung giải quyết những khó khăn, vướng mắc đối với diện tích còn lại của cá nhân, tổ chức để nâng tỷ lệ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trong năm 2015 đạt khoảng 97%.

- Lập Quy hoạch khai thác tài nguyên khoáng sản tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giai đoạn 2016 - 2020; lập Bản đồ khoanh định các khu vực cấm hoạt động

khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giai đoạn 2016 - 2020; Kế hoạch đầu tư hoạt động khoáng sản năm 2016. Xây dựng kế hoạch quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường vùng ven biển tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ môi trường, tập trung đối với những khu vực có nhà máy gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

- Triển khai thực hiện Đề án nghiên cứu giải pháp bảo vệ môi trường, phục hồi cảnh quan trong hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Xây dựng Đề án xử lý ô nhiễm môi trường khu vực Cửa Lấp và tiếp tục triển khai Đề án xử lý ô nhiễm môi trường khu chế biến hải sản Tân Hải.

- Kiểm tra, giám sát việc thu gom, lưu giữ bụi lò của các nhà máy thép. Thu hút để triển khai đầu tư nhà máy xử lý bụi lò trong năm 2015.

- Hoàn thành Báo cáo đánh giá thực trạng xói lở bờ biển và triển khai thực hiện các giải pháp chống xói lở, bảo vệ bờ biển tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

e) Về cải cách hành chính:

- Xây dựng chương trình cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) 2015 - 2016. Đẩy mạnh việc thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh nhằm cải thiện Chỉ số cải cách hành chính và Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), nhất là các giải pháp liên quan đến việc xử lý trách nhiệm của cá nhân người đứng đầu, của cán bộ, công chức phụ trách giải quyết hồ sơ của người dân và doanh nghiệp. Triển khai Kế hoạch hành động Cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo Nghị quyết số 19/NQ-CP của Chính phủ.

- Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ công chức; xác định cụ thể trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị.

- Kiện toàn tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động; củng cố, xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường công tác luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức.

- Nghiên cứu tổ chức thi tuyển một số chức danh lãnh đạo, quản lý cấp sở và tương đương trở xuống.

- Nâng cao chất lượng về hình thức, nội dung cổng thông tin điện tử của tỉnh và chất lượng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

- Triển khai nghiên cứu xây dựng mô hình một cửa tập trung cấp tỉnh trong giải quyết hồ sơ, thủ tục của người dân và doanh nghiệp.

g) Về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; tiếp công dân, thanh tra, khiếu nại, tố cáo:

- Lãnh đạo UBND các cấp, Thủ trưởng các ngành tăng cường công tác đối thoại với dân, trực tiếp chỉ đạo và giải quyết khiếu nại, tố cáo; tăng cường giải quyết đơn thư theo quy định của pháp luật, nhất là đơn thư lâu năm, đơn thư tồn đọng; giải quyết dứt điểm các vụ khiếu nại phức tạp, đông người, kéo dài, trong đó có khiếu nại liên quan đến dự án Hồ chứa nước Sông Ray, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bà Rịa - Vũng Tàu; chú trọng xử lý những nội dung sau kết luận thanh tra.

- Củng cố bộ máy, nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan thường xuyên tiếp xúc và giải quyết các vấn đề liên quan đến quyền và lợi ích của nhân dân, nhất là lĩnh vực đất đai, bồi thường giải phóng mặt bằng; xây dựng, triển khai công thông tin điện tử và phần mềm giải quyết khiếu nại, tố cáo của ngành thanh tra; nghiên cứu xây dựng mô hình một đầu mối tiếp nhận đơn thư khiếu nại, tố cáo.

- Đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả các giải pháp phòng, chống tham nhũng theo Luật phòng, chống tham nhũng. Tăng cường công tác thanh tra trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh, các cơ quan thuộc cấp huyện, cấp xã trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

h) Về quốc phòng - an ninh:

- Giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Thực hiện tốt công tác tuyển quân đạt 100% chỉ tiêu. Tiếp tục tập trung thực hiện nhiệm vụ tăng cường tiềm lực quốc phòng, nâng cao chất lượng huấn luyện và khả năng sẵn sàng chiến đấu, bảo đảm bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ quốc gia.

- Tăng cường cảnh giác, chủ động nắm tình hình và chuẩn bị các phương án để xử lý kịp thời các tình huống phức tạp có thể xảy ra, không để bị động, bất ngờ. Nâng cao chất lượng nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân trong tình hình mới; nâng cao năng lực quản lý, bảo vệ biên giới và chủ quyền lãnh thổ, biển đảo.

- Tiếp tục phòng ngừa, đấu tranh làm giảm các loại tội phạm hình sự, ma túy, tệ nạn xã hội và đặc biệt là giảm thiểu tai nạn giao thông. Phấn đấu giảm 5% trở lên số vụ, số người chết và số người bị thương do tai nạn giao thông so với năm 2014.

Điều 3. Tổ chức thực hiện:

- Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xây dựng kế hoạch cụ thể, đề ra giải pháp đồng bộ, tổ chức triển khai thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết này.

- Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

- Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể chính trị-xã hội tỉnh làm tốt công tác vận động nhân dân tích cực tham gia cùng chính

quyền các cấp thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2015; thực hiện tốt chức năng giám sát, phản biện xã hội.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa V, Kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 18/12/2014 và có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- UBTV Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban CTĐB-UBTVQH;
- Bộ KH&ĐT, Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản);
- TTr.Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TTr.HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh, ĐB.HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban ngành, đoàn thể trong tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, TP;
- Website HĐND tỉnh;
- Trung tâm Công báo và tin học tỉnh;
- Báo BR-VT, Đài PTTH tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Lĩnh